

Bản án số: 23/2018/HS - ST
Ngày 16 - 5 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

T phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Quán;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Lập;
2. Bà Phạm Thị Thúy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị
Hong Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 16/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công
khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/TLST - HS ngày 20/4/2018
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 5
năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Vũ Đại D (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 23/3/1996; Giới tính:
Nam.

ĐKHKT: Tổ 19A, phường D, Thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ Văn hóa: 11/12.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Con ông Vũ Xuân B và con bà Trần Thị H.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Bị bắt ngày 20/12/2017. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam - Lào Cai.
(Có mặt).

2. Nguyễn Quang T (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 29/9/1987; Giới
tính: Nam.

ĐKHKT: Tổ 9B, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ Văn hóa: 12/12.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Con ông Nguyễn Hữu P và con bà Nguyễn Thị T;

Vợ: Nguyễn Thị Huyền T (Đã ly hôn). Bị cáo có 01 con sinh năm 2014.

Bị bắt ngày 20/12/2017. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam - Lào Cai.
(Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Đại D: Ông Lê Thanh H - Luật sư, Văn phòng luật sư Cao Hùng - Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Xuân B. Trú tại: Tổ 19A, phường D, Thành phố L, tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 40 phút, ngày 20/12/2017 tại số nhà 013 đường Nguyễn Thị Định, Tổ 10, phường Bắc Cường, Thành phố L, tỉnh Lào Cai, Công an Thành phố L phát hiện bắt quả tang Vũ Đại D và Nguyễn Quang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, Nguyễn Quang T tự giác lấy 02 túi nilon (T khai là bên trong có ma túy) gồm 01 túi có ma túy màu trắng, 01 túi có ma túy màu xanh từ góc đệm phía ngoài đặt dưới nền phòng thứ 2 tầng 1.

Vũ Đại D tự giác lấy 02 túi ma túy từ trong chiếc túi ba lô màu đỏ đen có chữ HUDUY giao nộp cho Cơ quan Công an. Cơ quan Công an khám xét nơi ở của D đã thu giữ 01 chiếc hộp kim loại có chữ Abaxo bên trong có: 01 túi nilon màu trắng trong có 13 viên nén màu hồng hình trái tim; 02 túi nilon màu trắng trong có các hạt tinh thể rắn màu trắng; 02 túi nilon màu trắng trong có chất bột khô màu trắng đục; 02 túi nilon màu trắng trong có chất bột khô màu xanh nghi chứa chất ma túy. Thu giữ tại tám lót ngăn thứ 2 của ba lô màu đỏ đen 02 gói nilon màu trắng bên trong chứa các tinh thể rắn màu trắng. D khai nhận là ma túy của D.

Tại Bản Kết luận giám định số 20/GĐMT ngày 28/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

- 01 túi hạt tinh thể rắn màu trắng khối lượng 5,02 gam và 01 túi chất bột khô màu xanh khối lượng 0,46 gam thu giữ của Nguyễn Quang T là loại chất ma túy Ketamine;

- 01 túi hạt tinh thể rắn màu trắng khối lượng 49,75 gam và 01 túi hạt tinh thể rắn màu trắng khối lượng 67,99 gam do Vũ Đại D giao nộp là loại chất ma

túy Ketamine; 13 viên nén màu hồng, hình trái tim khối lượng 4,52 gam là loại ma túy MDMA; 01 túi chất bột khô màu xanh khối lượng 0,87 gam; 01 túi chất bột khô màu xanh khối lượng 50,75 gam là loại ma túy Ketamine; 01 túi chất bột khô màu trắng đục khối lượng 37,69 gam là loại ma túy Ketamine; 01 túi hạt tinh thể rắn màu trắng khối lượng 0,80 gam là loại ma túy Ketamine; 01 túi hạt tinh thể rắn màu trắng khối lượng 0,95 gam thu giữ trong chiếc hộp kim loại khi khám xét nơi ở của Vũ Đại D là loại ma túy Ketamine;

- 01 túi chất bột khô màu trắng đục khối lượng 3,27 gam thu giữ trong chiếc hộp kim loại khi khám xét nơi ở của Vũ Đại D không tìm thấy T phân ma túy và tiền chất.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Ngày 19/12/2017, Vũ Đại D đã mua 02 gói trọng lượng 5,48 gam Ketamine với giá 25.000.000 đồng của một người đàn ông không quen biết tại thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, T phố Hà Nội. Sau đó D gửi xe khách về Lào Cai cho Nguyễn Quang T. Nguyễn Quang T nhận số ma túy trên mang về nhà, chia túi ma túy màu trắng ra T 02 túi ma túy nhỏ bán cho một người không quen biết ở S một túi giá 4.000.000 đồng. Số ma túy còn lại cùng với túi ma túy màu xanh T cất ở dưới đệm để ở nền phòng thứ 2 tầng 1 mục đích để bán thì bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Sau khi gửi ma túy về cho T, D tiếp tục đi mua của người đàn ông không quen biết ở Hà Nội 02 túi ma túy 117,74 gam Ketamine với giá 40.000.000 đồng, D cho ma túy vào chiếc túi ba lô màu đỏ đen có chữ HUDUY và vận chuyển về nhà. Khi về đến nhà thì bị công an phát hiện bắt giữ, thu giữ của D 02 túi ma túy mà D đã mua ở Hà Nội. Còn số ma túy công an thu giữ khi khám nhà D là của D mua của nhiều người không quen biết với mục đích đều để bán.

Bản cáo trạng số 14/CT - VKS - P1 ngày 18/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Vũ Đại D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 3 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nguyễn Quang T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Các bị cáo Vũ Đại D và Nguyễn Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu lời luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Vũ Đại D và Nguyễn Quang T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt bị cáo Vũ Đại D từ 16 - 17 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 02 - 03 năm tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Vũ Đại D: Nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Vũ Đại D 15 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng, án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 19/12/2017, Vũ Đại D đã mua 02 gói (5,48 gam Ketamine) ở thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, T phố Hà Nội gửi xe khách về Lào Cai cho Nguyễn Quang T để bán, Nguyễn Quang T đã nhận ma túy trên mang về nhà cất ở dưới đệm để ở nền phòng thứ 2 tầng 1 thì bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Sau khi gửi ma túy về cho T, D tiếp tục đi mua của người đàn ông không quen biết ở Hà Nội 02 túi ma túy (117,74 gam Ketamine) và vận chuyển về nhà. Khi về đến nhà thì bị công an phát hiện bắt giữ, thu giữ của D 02 túi ma túy. Còn số ma túy (91,06 gam Ketamine và 4,52 gam MDMA) công an thu giữ khi khám nhà D là của D mua của nhiều người không quen biết với mục đích đều để bán.

Vì vậy các bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố L khởi tố và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[3] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ Đảng và Nhà nước ta cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy. Nhưng do hám lợi bị cáo Vũ Đại D đã thực hiện hành vi mua 214,28 gam Ketamine và 4,52 gam MDMA để bán; bị cáo Nguyễn Quang T đã có hành vi tàng trữ 5,48 gam

Ketamine để bán. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy; gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Hành vi của bị cáo Vũ Đại D đã cấu T tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung: “*Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản 3 điều này*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang T đã cấu T tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Đại D thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo Nguyễn Quang T thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy phải xử lý các bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật mới thể hiện được sự nghiêm minh của pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Bị cáo Vũ Đại D là người trực tiếp mua 214,28 gam Ketamine và 4,52 gam MDMA để bán nên giữ vai trò chính. Bị cáo Nguyễn Quang T là người nhận, cất giấu giúp bị cáo D 5,48 gam Ketamine để bán nên giữ vai trò đồng phạm và là người thực hành.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi bị bắt, các bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Vũ Đại D có ông ngoại, bị cáo Nguyễn Quang T có bà nội được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều không có điều kiện về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có thu giữ:

- 214,28 gam Ketamine và 4,52 gam MDMA đã trích mẫu giám định còn lại 210,07gam Ketamine, MDMA; 3,27 gam chất bột khô màu trắng đã được niêm phong; 01 túi ba lo màu đỏ đen nhãn hiệu HUDUY; 01 túi vải màu đỏ đen nhãn hiệu Sport; 01 hộp kim loại trên hộp có chữ Abaxo; 01 cân điện tử; 01 túi nilon màu đen trong có 312 vỏ túi nilon màu trắng viền đỏ; 20 vỏ túi nilon màu trắng. Đây là vật chứng vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám đã qua sử dụng là của các bị cáo. Các bị cáo đã sử dụng để liên lạc với nhau mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 xe máy nhãn hiệu HONDA B kiểm soát 18E2-5426; 01 đăng ký xe mô tô BKS 18E2-5426 mang tên Vũ Xuân B đây là tài sản của ông Vũ Xuân B nên lại trả cho ông B.

- 2.000.000đ là tiền của bị cáo Nguyễn Quang T nên tạm giữ để thi hành án 200.000 đồng, còn lại 1.800.000 đồng trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Vũ Đại D, Nguyễn Quang T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Vũ Đại D 16 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 20/12/2017.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 20/12/2017.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy: 210,07gam Ketamine, MDMA; 3,27 gam chất bột khô màu trắng đã được niêm phong trong 01 bì niêm phong. Tại các mép dán của bì niêm phong có các chữ ký và đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt của bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Nguyễn Quang T và Vũ Đại D có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 20/12/2017, tại Tổ 10, phường Bắc Cường, Thành phố L, tỉnh Lào Cai”; 01 túi ba lô màu đỏ đen nhãn hiệu HUDUY; 01 túi vải màu đỏ đen nhãn hiệu Sport; 01 hộp kim loại trên hộp có chữ Abaxo; 01 cân điện tử; 01 túi nilon màu đen trong có 312 vỏ túi nilon màu trắng viền đỏ; 20 vỏ túi nilon màu trắng.

* Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám đã qua sử dụng.

* Tạm giữ: 200.000 đồng của bị cáo Nguyễn Quang T để thi hành án.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang T 1.800.000 đồng.

* Trả lại cho ông Vũ Xuân B: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA B kiểm soát 18E2-5426; 01 đăng ký xe mô tô BKS 18E2-5426 mang tên Vũ Xuân B.

(Các vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/4/2018).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Vũ Đại D, Nguyễn Quang T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THA Tòa án 04;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Minh Quán